

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn số 21/BB-VPHC do bà Phạm Châu Lan Anh - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường - lập ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với Công ty TNHH Bá Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 10007/STNMT-MT ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn đối với Công ty TNHH Bá Lộc;

Căn cứ Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH Bá Lộc.

Địa chỉ trụ sở chính: 36B, K2, đường Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600367735.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; ngày cấp: Đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 02 năm 1999; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 19 tháng 8 năm 2015; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Văn Vạn; Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Không có Giấy phép môi trường theo quy định đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường theo quy định thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cụ thể: Không có Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án theo yêu cầu tại mục 6 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng, công suất 160 tấn/giờ tương đương 1.280 tấn/ngày”, địa điểm dự án: xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

b) Hành vi 2: Thực hiện không đúng một trong các nội dung quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cụ thể: Công ty TNHH Bá Lộc bổ sung thêm dây chuyền trộn bê tông là không đúng theo mục 1 Phụ lục kèm theo Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng, công suất 160 tấn/giờ tương đương 1.280 tấn/ngày”, địa điểm dự án: xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

c) Hành vi 3: Không có khu vực, kho lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

d) Hành vi 4: Không bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định.

đ) Hành vi 5: Chậm kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp từ năm 2017 đến năm 2024.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Hành vi 2: Điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

d) Hành vi 4: Điểm e khoản 3 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

đ) Hành vi 5: Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Đã xem xét việc Công ty TNHH Bá Lộc đã tự nguyện khắc phục hậu quả và thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đối với hành vi 3 và hành vi 4, cụ thể: Công ty TNHH Bá Lộc đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại theo quy định; đã bổ sung thực hiện kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp từ năm 2017 đến năm 2024. Công ty đã tự nguyện nhận lỗi, cung cấp toàn bộ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường để phục vụ cho việc xử lý vi phạm hành chính.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt cảnh cáo đối với hành vi 5 và phạt tiền.

Mức tiền phạt: 520.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi triệu đồng), cụ thể: Hành vi 1: 320.000.000 đồng; hành vi 2: 70.000.000 đồng; hành vi 3: 50.000.000 đồng; hành vi 4: 80.000.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không áp dụng đình chỉ hoạt động của nguồn phát sinh chất thải mà không có giấy phép môi trường của cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với lý do: Công ty TNHH Bá Lộc có thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý các loại chất thải đảm bảo đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường, cụ thể: Nước thải phát sinh xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp - QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$. Khí thải phát sinh xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ - QCVN 19:2009/BTNMT; chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại phát sinh được thu gom và chuyển giao cho đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý. Kết quả phân tích mẫu nước thải, khí thải phát sinh đạt quy chuẩn quy định được Công ty TNHH Bá Lộc thực hiện quan trắc môi trường định kỳ tại Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023. Ngoài ra, Công ty đã lập hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 nộp về Trung tâm hành chính công tỉnh theo mã hồ sơ H19.8-240920-0093 số biên nhận 26993/2024. Hiện nay, Công ty TNHH Bá Lộc đang hoàn chỉnh hồ sơ theo Văn bản số 9229/STNMT-MT ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường để được tiếp tục xem xét, thẩm định.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc di dời dự án, cơ sở đến địa điểm phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với lý do: Vị trí thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận tại Quyết định chủ trương đầu tư số 3181/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2019 và Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1089/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.



Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đỗ Văn Vạn là người đại diện theo pháp luật của tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Bá Lộc không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH Bá Lộc nộp tiền phạt vào Tài khoản số 7111.2.1046159, chương 405, tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Sau khi thực hiện, Công ty TNHH Bá Lộc có báo cáo kèm chứng từ nộp tiền gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi và Sở Tài chính để quản lý.

b) Công ty TNHH Bá Lộc có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai (để thu tiền phạt);

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Bá Lộc và theo dõi việc chấp hành của Công ty. Trường hợp Công ty TNHH Bá Lộc không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Bá Lộc theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN.

XPHC-CtyBaLoc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phi

Quyết định đã giao trực tiếp cho
là người đại diện của Công ty TNHH Bá Lộc bị xử phạt vào hồi giờ
..... phút, ngày tháng năm 2024./.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

